TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-PT
Ngày 03 tháng 8 năm 2023
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Thẩm phán: Ông Lưu Hữu Giàu và bà Ngô Ngọc Phỉ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2023/TLPT-HN ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 23/2023/QĐ-PT ngày17 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Tổ 19, ấp Phú T, xã Phú T2, huyện PT, tỉnh An Giang (có mặt);

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Tổ 20, khóm LT 1, phường LS, thị xã TC, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị đơn anh Nguyễn Văn Đ: Luật sư Nguyễn Thị T3 – Công ty luật TNHH HKM LAW FIRM – Chi nhánh Chợ Mới, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: Hôn nhân giữa chị và anh Đ là do vợ chồng tự tìm hiểu tình cảm yêu thương nhau trước và được cha mẹ hai bên đồng ý nên tiến hành tổ chức lễ cưới vào năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại UBND phường LS, thị xã TC, tỉnh An Giang, theo giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 01/12/2020. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với gia đình bên chồng,

sau đó vợ chồng đi Bình Dương làm. Thời gian đầu vợ chồng chung sống có hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống nên thường xuyên xung đột, cải vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh nên anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2021 cho đến nay. Từ khi ly thân gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 đứa con chung tên Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021. Hiện nay cháu T5 đang sống với anh Đ. Nhưng từ khi chị không còn sống chung trong gia đình anh Đ thì anh Đ không cho chị nuôi con và thường xuyên cản trở việc thăm con của chị. Nay chị H yêu cầu được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh chị đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ thống nhất về điều kiện kết hôn và thời gian kết hôn như chị H trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng anh là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên đã xãy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cải làm cho cuộc sống chung của vợ chồng không còn hạnh phúc và vợ chồng anh không còn sống chung với nhau từ năm 2021 cho đến nay. Nay anh đồng ý ly hôn với chị H.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 đứa con chung tên Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021. Hiện nay cháu T5 đang sống với anh. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh chị đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang, quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H.

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 54 ngày 01/12/2020 do UBND phường LS, thị xã TC, tỉnh An Giang cấp cho chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ không còn giá trị pháp lý.

- *Về con chung*: Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải giao cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Tiến T5 trưởng thành và lao động được. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

"Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; Anh Đ có quyền đến thăm nom con chung,

không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó".

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Vợ chồng đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07/6/2023, anh Nguyễn Văn Đ nộp đơn kháng cáo yêu cầu: Được quyền nuôi con chung là Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được nuôi con chung là cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H không đồng ý yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang.

- Luật sư Thi phát biểu bảo vệ quyền lợi cho anh Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của anh Đ, Sửa bản án sơ thẩm, giao cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021 cho anh Đ nuôi dưỡng, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đ. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng, giao con chung là cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021, cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H vẫn có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Đ trong thời hạn pháp luật quy định và có nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đúng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ. Theo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ.

- *Về con chung*: Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải giao cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Tiến T5 trưởng thành và lao động được. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị H và anh Đ đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Anh Đ không đồng ý kết quả xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm về việc giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, nên làm đơn kháng cáo yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021. Do bên gia đình chị H có nhiều anh em, nên cháu rất đông, cha mẹ các cháu đều đi làm ăn ở xa, nên gửi con cho mẹ của chị H nuôi dưỡng. Còn gia đình anh Đ chỉ có hai anh em, anh Đ là con lớn trong gia đình, mới có cháu T5 đầu lòng, duy nhất nên gia đình cha mẹ và anh rất thương cháu T5.

[4]. Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Trong thời gian chung sống chị H và anh Đ có một con chung là cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021, anh Đ và chị H đều có nguyện vọng sau khi ly hôn được nuôi con chung là cháu T5. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống nên thường xuyên xung đột, cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay. Sau khi sinh cháu T5 được 3,5 tháng tuổi thì chị H đi Bình Dương làm công nhân, nên giao cháu T5 lại cho anh Đ và gia đình anh Đ nuôi dưỡng cho đến nay, theo đơn xác nhận và tờ tường trình của bà con hàng xóm ở gần nhà anh Đ và chính quyền địa phương Ban nhân dân khóm LT I, UBND phường LS đều xác nhận anh Nguyễn Văn Đ nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Tiến T5 rất tốt. Anh Đ có việc làm tại cửa hàng cơ khí sáu Vân, với mức lương 7.000.000 đồng/tháng thu nhập ổn định, hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi cháu T5. Mặc dù, khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định "Con dưới 36 tháng tuổi phải giao cho mẹ trực tiếp nuôi...", nhưng chị H đã không nuôi cháu T5 từ khi cháu mới 3,5 tháng tuổi. Hiện tại, cháu T5 đã quen với điều kiện, môi trường sống và được anh Đ và gia đình nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo trong điều kiện tốt nhất; nếu giao cháu T5 cho chị H nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng

đến sự phát triển bình thường của cháu. Do đó, nghĩ nên tiếp tục giao cháu T5 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[5]. Từ các nhận định như trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Án lệ số 54/2022/AL về xác định quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trường hợp người mẹ không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì vậy, kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ là có cơ sở. Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang.

Anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021 cho đến khi cháu Nguyễn Tiến T5 trưởng thành và lao động được. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[5]. Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả lại cho anh Đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phúc xử:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ.

Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 41/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh An Giang.

Anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến T5, sinh ngày 02/11/2021 cho đến khi cháu Nguyễn Tiến T5 trưởng thành và lao động được.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở, cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó".

Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn Đ 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số: 0007103 ngày 23/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã TC, tỉnh An Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa GĐ-HN;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thám